TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE** Số: **324**/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Đại, ngày 13 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 468/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị Xuân E**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp TL, xã TĐ, huyện BĐ, tỉnh BT.

- **Bị đơn:** Anh **Tô Văn P**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp TL, xã TĐ, huyện BĐ, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Xuân E và anh Tô Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Lê Thị Xuân E và anh Tô Văn P có 03 con chung tên Tô Thị Thanh T, sinh ngày 16/10/2008, Tô Minh Đ, sinh ngày 05/3/2011, Tô Thị Ái V, sinh ngày 22/05/2013.

Anh Tô Văn P đồng ý để chị Lê Thị Xuân E tiếp tục nuôi 03 con chung tên Tô Thị Thanh T, sinh ngày 16/10/2008, Tô Minh Đ, sinh ngày 05/3/2011, Tô Thị Ái V, sinh ngày 22/05/2013 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng cháu Thanh T, cháu Minh Đ.

Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị E 745.000 đồng/tháng/1 con chung. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày Tòa án ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi cháu Tuyền, cháu Điền, cháu Vy đủ 18 tuổi.

Anh Tô Văn P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Lê Thị Xuân E trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Tô Văn P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Xuân E tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Xuân E đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005907 ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Lê Thị Xuân E được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Tô Văn P phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu c ầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Thừa Đức (Số 32, ngày 30/3/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Tháo